

# TÌNH HÌNH THU HỒI ĐẤT NÔNG NGHIỆP ĐỂ XÂY DỰNG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ TÂM LÝ - XÃ HỘI NÀY SINH

(Nghiên cứu trường hợp tại Hải Dương, Hưng Yên và Hà Tây)

Lâm Thanh Bình

Viện Tâm lý học.

## 1. Tình hình thu hồi đất nông nghiệp

Khi Nhà nước thu hồi đất (đất thổ cư, đất nông nghiệp...) để sử dụng vì mục đích an ninh quốc phòng và lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, tùy từng trường hợp cụ thể, người có đất bị thu hồi sẽ được đền bù bằng tiền, nhà ở hoặc bằng đất. Tại các địa bàn khảo sát, toàn bộ đất đai bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp (KCN) đều là đất nông nghiệp, diện tích đất ở của những người nông dân hầu như không có sự thay đổi.

Kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy, tại các địa bàn nghiên cứu, trên hai phần ba số hộ nông dân được hỏi đã bị thu hồi phần lớn hoặc toàn bộ đất canh tác (xem bảng 1). Hộ có đất bị thu hồi lớn nhất là  $2.250\text{ m}^2$  và hộ bị thu hồi đất ít nhất là  $96\text{ m}^2$ .

**Bảng 1: Số lượng đất nông nghiệp bị thu hồi (%)**

Các tiêu chí	Số hộ bị thu hồi			
	Toàn bộ	Phân lớn	Một nửa	Phân nhỏ
Tổng thể	24,5	43,1	13,5	18,8
Khu vực sinh sống (tỉnh)	Hải Dương	21,5	31,4	37,3
	Hà Tây	46,7	29,3	39,0
	Hưng Yên	31,8	39,4	23,7
				11,0

Tùy vào vị trí địa lý, chiến lược đầu tư và phát triển ở mỗi vùng nông thôn mà quy mô các KCN được hình thành trong từng địa phương một khác. Vì thế, số lượng đất canh tác bị thu hồi ở các địa bàn nghiên cứu khác nhau là khác nhau. Thị trấn Quốc Oai, Hà Tây là nơi có nhiều hộ nông dân bị thu hồi toàn bộ đất canh tác nhất (46,7%), tiếp đến là huyện Văn Lâm, Hưng Yên (31,8%) và cuối cùng là thị trấn Lai Cách, Cẩm Giàng, Hải Dương (21,5%). Nếu gộp cả những hộ bị thu hồi phần lớn đất thì thứ tự sẽ là như sau: Hà Tây (76,0%), Hưng Yên (71,2%) và Hải Dương (52,9%).

Như vậy, người dân ở nghiên cứu này có những khoảng diện tích bị thu hồi nhiều ít khác nhau. Đối với nông dân, không làm nông nghiệp nữa sẽ là sự thay đổi rất lớn. Câu hỏi đặt ra là: Diện tích đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích cho công nghiệp đã được sử dụng như thế nào? Những người nông dân khi không còn ruộng đất thì họ sẽ làm gì?

## 2. Những vấn đề tâm lý - xã hội nảy sinh

### 2.1. *Bức xúc của người dân trước thực tế lăng phí đất đai sau quy hoạch*

Theo định hướng phát triển toàn diện của đất nước, về cơ bản để phát triển các KCN, một số địa phương đã thực hiện công tác thu hồi đất chưa sử dụng hoặc đất sử dụng không có hiệu quả vào xây dựng các KCN. Đây là một hướng quy hoạch sử dụng đất hợp lý, một mặt vừa tận dụng được nguồn lực đất đai, mặt khác vẫn bảo đảm được an ninh lương thực.

Tuy nhiên, trên thực tế, vẫn còn khá nhiều địa phương chưa thật hợp lý trong công tác quy hoạch đất đai. Tại các địa bàn khảo sát của chúng tôi, toàn bộ đất quy hoạch để xây dựng KCN đã tiến hành thu hồi là đất nông nghiệp, đất chuyên trồng lúa. Điều này vừa đi không đúng đường lối của Nhà nước, vừa gây ra dư luận không tốt từ phía người dân. Vì theo định hướng chiến lược phát triển các KCN từ nguồn đất nông nghiệp của Chính phủ thì chỉ những phần ruộng cho năng suất kém mới được thu hồi để sử dụng vào mục đích này. Nhưng theo phản ánh của người dân thì:

*"Tất nhiên là người dân thì phải làm theo Nhà nước nhưng cũng thấy tiếc vì đất bị thu hồi hầu hết là những nơi thuận tiện cho việc làm nông nghiệp, những chỗ còn lại thì hoặc là đất xấu xí, manh mún khó canh tác, năng suất kém, sao những chỗ đất bỏ hoang không lấy, mà cứ lấy toàn đất tốt, chủ yếu là đất sát đường quốc lộ".* (Nam nông dân, Hải Dương).

Số liệu khảo sát thu được cho biết có đến hơn một nửa số nông dân được hỏi (51,2%) đã không đồng ý với việc đền bù đối với những ruộng đất mà họ bị thu hồi.

Mặc dù việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để xây dựng KCN đã

được tiến hành khá lâu (11 năm kể từ khi người nông dân Hải Dương bị thu hồi đất lần đầu tiên, 2 năm đối với địa bàn Hà Tây và 7 năm đối với Hưng Yên) nhưng tiến độ xây dựng KCN trên các địa bàn này là khá chậm, nghĩa là việc sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi diễn ra không đúng tiến độ, chưa có hiệu quả. Như ở thị trấn Lai Cách 1 KCN và 2 cụm công nghiệp thì chỉ có KCN Đại An là đã hoạt động, còn 2 cụm công nghiệp Hoàng Đường và Lai Cách - Cao An mới thu hút được một số nhà doanh nghiệp đầu tư một phần đất. Trong thảo luận nhóm các cán bộ xã Hoàng Ngô, Hà Tây cũng được biết rằng:

*"Tâm lý của dân phản khởi khi nhìn thấy tương lai của địa phương thay đổi ở tầm cỡ lớn nhưng tốc độ xây dựng chậm, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân, khi các vị đến thì hứa nọ hứa kia, nhưng đến bây giờ tốc độ không đạt đất bỏ trống nhiều mà dân thì thiếu ruộng cấy".*

Hay như ở thị trấn Quốc Oai, Hà Tây là nơi việc thu hồi đất diễn ra gần đây nhất (năm 2004), theo các cán bộ xã Hoàng Ngô thì hiện tại đã thu hồi 72 ha đất nông nghiệp của người dân nhưng mới chỉ có 4 trên tổng số 57 doanh nghiệp đăng ký đã đi vào hoạt động (thảo luận nhóm tập trung, Hà Tây).

Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Hội nghị tổng kết “15 năm xây dựng và phát triển các KCN, KCX và sơ kết hoạt động các khu kinh tế ở Việt Nam” cũng cho thấy đánh giá của các nhà quản lý về vấn đề chủ yếu của các KCN hiện nay là việc triển khai chậm (do giải phóng mặt bằng, suất đầu tư cao, chồng chéo về quy hoạch, cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào KCN chưa phát triển, một số KCN xây dựng trên vùng đất nông nghiệp tương đối tốt nhưng còn để trống, chưa triển khai xây dựng gây lãng phí) và công tác định cư, ổn định cuộc sống cho nhân dân sau khi bị thu hồi đất tại nhiều KCN là chưa tốt.

## **2.2. Những lúng túng trong thích ứng với điều kiện lao động mới từ cách thức thu hồi đất**

Một trong những nguyên nhân khiến cho người nông dân có đất bị thu hồi để xây dựng KCN còn lúng túng, chưa yên tâm và thực sự không thể có kế hoạch phát triển kinh tế, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho gia đình được là do cách thức tiến hành thu hồi đất ở các địa bàn khảo sát diễn ra lẻ tẻ.

Trên thực tế, việc xây dựng và hình thành KCN có thể diễn ra theo 3 giai đoạn: thứ nhất, thu hồi đất; thứ hai là kêu gọi các nhà đầu tư vào KCN, xây dựng cơ sở hạ tầng; thứ ba, các nhà đầu tư xây dựng các doanh nghiệp và các doanh nghiệp bắt đầu hoạt động. Nhưng không phải diện tích đất thu hồi nào cũng được tiến hành theo cùng một trình tự như trên. Đặc tính của hoạt động thu hồi phổ biến hiện nay là lẻ tẻ, khoảng cách giữa các đợt thu hồi cũng cách quá xa nhau. Người dân có ruộng thuộc diện thu hồi nhìn nhau, lo lắng, băn khoăn về diện tích đất của mình, khi nào thì sẽ thu hồi đây, nên rất nhiều nơi

đất sản xuất bị bỏ trống mặc dù chưa có lệnh thu hồi chính thức. Thu hồi dính đến việc chi và nhận đền bù, có tiền, hết đất hoặc thiếu đất buộc phải chuyển đổi việc làm cũng lại phụ thuộc vào thời điểm đền bù, nên tâm lý trông chờ, thấp thỏm đã xuất hiện trong cộng đồng dân cư thuộc khu vực thu hồi đất.

Hết ruộng đất, người nông dân sẽ phải chuyển đổi việc làm để có thu nhập nuôi sống gia đình và bản thân. Nhưng họ vốn chỉ quen với nghề nông, cuộc sống đều trông chờ vào đồng ruộng, nên nếu thấy ruộng đất vẫn còn, mặc dù không nhiều nhưng cũng sẽ làm tăng cảm giác ngại thay đổi cũng như sự lưỡng lự với việc bắt tay vào tìm kiếm một công việc mới.

Kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy một sự biến động rất lớn về việc làm: gần một nửa số nông dân bị thu hồi đất có thay đổi việc làm (220 người chiếm 49,5%). Nhưng nếu xem xét cả các thành viên khác trong toàn bộ các hộ được hỏi thì con số đó còn lớn hơn. Gần hai phần ba số hộ gia đình (275 hộ chiếm 63,1%) có người thay đổi việc làm do bị thu hồi đất canh tác. Trong số 1.257 người ở độ tuổi lao động trong các hộ tham gia khảo sát, có 481 người chiếm 38,3% có thay đổi việc làm sau khi bị thu hồi ruộng, 102 người chưa tìm được việc làm (8,11%).

Thoạt nhìn vào số liệu nêu trên thì có vẻ người nông dân đã thích ứng được với điều kiện lao động mới. Nhưng xem xét cụ thể công việc mới mà họ làm sau khi không làm nông nghiệp nữa, chúng tôi thấy nổi bật lên tính chất bấp bênh, tạm bợ bởi cảnh “ai gọi làm gì thì đi làm nấy” và “trình độ không có”. Vậy nên, 76,6% số nông dân được hỏi có tâm trạng lo lắng rằng rồi có lúc mình sẽ không có việc làm. Điều này sẽ được làm rõ hơn ở phần sau, khi chúng tôi phân tích tương quan giữa thu nhập và diện tích đất bị thu hồi của những hộ nông dân.

Vì vậy, cách thức tiến hành thu hồi đất nông nghiệp đang tiến hành đã góp phần tạo ra tâm lý lúng túng, lo lắng, chờ đợi, chính nó trì hoãn quá trình buộc phải thích ứng với cuộc sống không còn ruộng đất của nông dân. Như vậy, để yên lòng dân thì chính sách đền bù phải sát với thực tế từng vùng, thậm chí từng mảnh ruộng.

Chúng tôi đã tiến hành điều tra thực tiễn nhằm tìm hiểu sự thay đổi thu nhập của người nông dân sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp. Kết quả cho thấy chỉ có 21,1% số hộ nông dân bị thu hồi đất là vẫn có mức thu nhập hiện tại không thay đổi so với trước khi có khu công nghiệp. Gần một nửa số hộ nông dân có đất bị thu hồi bị giảm thu nhập (47,0%). Với 31,9% số hộ nông dân có thu nhập tăng nhưng tỷ lệ số hộ có thu nhập tăng nhiều lại rất ít chỉ chiếm 2,5%; còn lại là những hộ tăng chút ít với 29,4%.

Thu nhập của người nông dân bị thu hồi đất để xây dựng các KCN có sự thay đổi theo cả chiều hướng xấu đi hoặc tốt lên, điều này phản ánh mức độ

thích ứng với thay đổi điều kiện sống của người nông dân diễn ra không đồng nhất.

Số lượng đất nông nghiệp mà người nông dân ở các địa bàn khảo sát bị thu hồi là khá nhiều, nhưng trên thực tế việc sử dụng số đất này chưa thực sự có hiệu quả. Trong lúc người nông dân không có đất để trồng trọt và canh tác, kéo theo hàng loạt những biến động của đời sống, thì diện tích đất quy hoạch dành cho các KCN lại bị bỏ hoang nhiều năm. Điều này không chỉ gây ra những phản cảm cho tâm lý người nông dân mà còn thể hiện sự lãng phí cũng như chính sách thu hút đầu tư của các địa phương còn yếu kém nhiều bất cập.

Tính toán để thu hồi đất với diện tích và địa điểm hợp lý là bài toán khó dành cho các đơn vị quy hoạch. Chúng ta cần phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, nhưng vấn đề an ninh lương thực cũng như việc làm của người nông dân cũng phải được tính đến trong hoạt động này.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào một mặt vừa xây dựng và mở rộng các KCN phục vụ quá trình công nghiệp hoá, mặt khác vẫn phải đảm bảo thu nhập, đời sống, việc làm cho người nông dân có đất nông nghiệp bị thu hồi?